TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Bản án số: 08/2020/HS-ST Ngày 24 – 02 – 2020	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Mạnh Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Son.

Ông Lê Mạnh Nhanh.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Thu Hường, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Tuấn– Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc A sinh năm 1994 tại Mỹ Đức – Hà Nội; nơi cư trú: Thôn Trung, xã Thượng Lâm, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Sinh và bà Bùi Thị Lý; vợ là Nguyễn Thị Hoa, có 02 con lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017;tiền án, tiền sự: Không; nhân thân tốt; bị tạm giữ từ ngày 25/10/2019 đến ngày 03/11/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Lê Ngọc T (tên gọi khác: Hai) sinh năm 1998 tại Mỹ Đức – Hà Nội; nơi cư trú: Thôn LT, xã BX, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Q và bà Nguyễn Thị S; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân tốt; bị tạm giữ từ ngày 05/11/2019 đến ngày 14/11/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người bị hại:* Trung tâm viễn thông 6 Viễn thông Hà Nội chi nhánh Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Xuân Thắng – Giám đốc.

Địa chỉ: khu đô thị mới VQ, phường VQ, quận HĐ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Học C – Đội phó đội viễn thông Mỹ Đức, trung tâm viễn thông 6. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Chị Nguyễn Thị H sinh năm 1997. Có mặt.

Trú tại: TT, xã TL, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

+ Ông Lê Văn Q sinh năm 1964. Có mặt.

Trú tại: Thôn LT, xã BX, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

+ Ông Nguyễn Viết H sinh năm 1977. Có mặt.

+ Ông Đỗ Xuân T sinh năm 1972. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Xuân Đ sinh năm 1967. Vắng mặt.

Đều trú tại: Thôn VL, xã MT, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Thái H sinh năm 1974. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn VL, xã MT, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- *Về hành vi phạm tội của các bị cáo:*

Hồi 23 giờ 00 phút ngày 24/10/2019, tại đường liên thôn gần trường mầm non xã MT, Công an bắt quả tang Nguyễn Ngọc A đang có hành vi cắt trộm dây cáp viễn thông. Vật chứng thu giữ: 01 kìm cộng lực dài 90cm, đường kính chuôi dài 3cm, phần tay cầm bọc nhựa màu vàng dài 11cm, phần thân kìm màu đen dài 62cm, phần lưỡi cắt dài 17cm, bản rộng nhất 11cm. Đối tượng khai nhận đồng phạm còn có Lê Ngọc T. Ngày 5/11/2019, Lê Ngọc T ra đầu thú. Quá trình điều tra làm rõ Nguyễn Ngọc A và Lê Ngọc T đã cùng nhau thực hiệntrộm cắp tài sản như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 14/8/2019, Lê Ngọc T đi xe máy đến nhà rủ Nguyễn Ngọc A đi chơi, trong lúc ngồi ở quán uống nước, T rủ A đi cắt trộm dây cáp để bán lấy tiền. A đồng ý và cùng đi đến gần sân bóng xã Mỹ Thành thì dừng lại. T bảo A đứng chờ để T đi về xưởng đá của anh Nguyễn Viết Hà lấy 01 chiếc kìm mang theo. Đến nơi Nguyễn Ngọc A đứng dưới cảnh giới để T trèo lên cây nhãn,

dùng kìm cắt đứt một đoạn cáp làm dây rơi xuống đất. T tụt xuống tiếp tục dùng kìm cắt đứt dời lấy đi một đoạn rồi cả hai cuộn lại. T mang đi bán cho một người phụ nữ không quen biết được 500.000 đồng, chia cho A 250.000đồng.

Sau đó, khoảng 10 ngày T đến nhà rủ A đi chơi, cả hai cùng đến khu vực cầu Mỹ Hòa uống nước, khi quay lại nhà T xe máy của A bị thủng săm nên phải gửi lại. T rủ A đi trộm cắp dây cáp để lấy tiền sửa xe. A đồng ý và cả hai đi theo lối bờ đê, qua UBND xã BX rẽ ra đường 419, khi đi hết khu vực dân cư, T phát hiện có một cột dây cáp trên đó có 02 đoạn dây đã bị cắt dời nên đã dừng xe lại và bảo A đứng dưới canh gác còn T trèo lên rút lấy một đoạn mang xuống. Thực hiện xong hành vi, T chở A về nhà, đến ngày hôm sau T tìm gặp người phụ nữ đã mua dây lần trước và bán được 70.000đồng, số tiền này T dùng sửa xe cho A.

Khoảng 20 giờ ngày 24/10/2019, Lê Ngọc T đi xe máy đến nhà A và tiếp tục rủ A đi trộm dây cáp viễn thông. A đồng ý và cả hai đến xưởng đá của ông Nguyễn Viết Hà. Chờ đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T lấy 01 kìm cộng lực để lên giá đèo hàng phía trước xe rồi chở A đi đến khu vực gần trạm y tế xã Mỹ Thành thì dừng lại, T dựng xe bên rệ đường rồi cả hai đi bộ theo đường bờ ao *(song song với đường 419 có hàng cột điện bao gồm hệ thống điện lưới và dây cáp viễn thông).* T đứng dưới cảnh giới còn A trèo lên một cây liễu dùng kìm cắt cáp viễn thông. Khi cắt được khoảng 2/3 dây cáp thì bị anh Nguyễn Thái Hùng phát hiện hô hoán. A từ trên cây nhảy xuống và bị bắt. T lên xe bỏ chạy, đến ngày 5/11/2019 đến Công an huyện Mỹ Đức đầu thú.

- *Về các vấn đề khác của vụ án*:

Ngày 25/10/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức có yêu cầu định giá tài sản số 76. Tại Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 76/KL-HĐĐG ngày 29/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mỹ Đức kết luận: *"01 đoạn dây cáp đồng treo loại 100 x2x0,5 mã cáp C-KDO/021A mã TS 5234; giá trị tài sản bị hủy hoại là 625.000 đồng. Chi phí vật tư, nhân công lắp đặt, kéo, hãm, để khắc phục hệ thống thông tin liên lạc hoạt động trở lại, tổng giá trị phí là 1.591.000 đồng"*.

Ngày 01/11/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức có yêu cầu định giá tài sản số 80. Tại Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 78/KL-HĐĐG ngày 01/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mỹ Đức kết luận: *"01 đoạn dây cáp đồng treo loại 100 x 2 x0,5, Sacom mã cáp C-KDO/021A mã TS5234 bị cắt 34/7 m...giá trị còn lại tại thời điểm là 2.168.750 đồng, lấy tròn số 2.169.000 đồng"*.

Ngày 29/11/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức có yêu cầu định giá tài sản số 87. Tại Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 92/KL-HĐĐG ngày 03/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mỹ Đức kết luận: *"01 đoạn dây cáp đồng treo loại 50 x 2x0,5, mã cáp C-KDO/011A/02 bị cắt giá trị tại thời điểm là 70.000 đồng"*.

Như vậy, giá trị tài sản các bị cáo đã chiếm đoạt là 2.864.000 đồng; chi phí khắc phục thiệt hại là 1.591.000 đồng. Tổng cộng là 4.455.000 đồng.

Đối với 01 chiếc kìm cộng lực, Lê Ngọc T lấy từ xưởng đá anh Nguyễn Viết Hà, anh Hà không biết về hành vi và mục đích sử dụng của T, được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc xe máy T sử dụng để đi trộm cắp *(bị cáo không nhớ biển kiểm soát)*, theo lời khai trong thời gian bỏ trốn Lê Ngọc T đã bán cho một người không quen biết tại khu vực xã QPC, huyện UH được 300.000 đồng nay không thu hồi lại được.

Về đối tượng đã tiêu thụ tài sản *(Lê Ngọc T khai nữ giới khoảng 38 tuổi)* song do bị cáo không xác định được các thông tin cá nhân cần thiết khác nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

- *Về trích dẫn bản cáo trạng của Viện kiểm sát:*

Cáo trạng số 08/CT-VKS-MĐ ngày 13/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc A, Lê Ngọc T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 01 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 01 Điều 173; điểm h, i, s khoản 01 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt các bị cáo:Lê Văn T từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng; Nguyễn Ngọc A từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 đến 18 tháng.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 589 Bộ luật dân sự buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại số tiền là 4.455.000 đồng, phần mỗi bị cáo phải bồi thường là 2.227.500 đồng. Ghi nhận bị cáo Nguyễn Ngọc A đã bồi thường xong thiệt hại cho bị hại số tiền là 2.227.500 đồng. Bị cáo Lê Ngọc T phải bồi thường trả bị hại 2.227.500 đồng còn lại.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho ông Nguyễn Viết H 01 kìm cộng lực dài 90cm,

đường kính chuôi dài 3cm, phần tay cầm bọc nhựa màu vàng dài 11cm, phần thân kìm màu đen dài 62cm, phần lưỡi cắt dài 17cm, bản rộng nhất 11cm.

+ Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- *Về lời nói sau cùng của các bị cáo:*Các bị cáo đều xin được khoan hồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở vững chắc kết luận: Từ ngày 14/8/2019 đến ngày 24/10/2019, tại địa bàn xã Mỹ Thành, huyện Mỹ Đức, Lê Ngọc T cùng Nguyễn Ngọc A đã thực hiện ba hành vi lén lút chiếm đoạt dây cáp viễn thông giá trị là 2.864.000 đồng; chi phí khắc phục thiệt hại là 1.591.000 đồng. Tổng thiệt hại là 4.455.000 đồng.Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội trộm cắp tài sảntheo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh.

Vụ án thuộc đồng phạm giản đơn nhưng bị cáo Lê Ngọc T là người khởi xướng, trực tiếp đem tài sản trộm cắp đi tiêu thụ, thực hiện hành vi phạm tội tích cực hơn nên phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc hơn nhằm cá thể hóa hình phạt.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:*

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáođều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Nguyễn Ngọc A có ông ngoại là người có công với cách mạng; bị cáo Lê Ngọc T biết sai đã chủ động ra đầu thú nên các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 01 và khoản 02 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc A đã bồi thường toàn bộ phần trách nhiệm bồi thường thiệt hại của mình nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 01 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú cụ thể rõ rang và hiện đều là lao động chính trong gia đình nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù có điều kiện cho hưởng án treo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 cũng đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và phòng ngừa chung; đảm bảo nguyên tắc nhân đạo của pháp luật.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Xét thấy các bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:*Thiệt hại do các bị cáo gây ra là 4.455.000 đồng nên cần buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường trả toàn bộ thiệt hại cho bị hại số tiền trên; phần mỗi bị cáo phải bồi thường là 2.227.500 đồng. Ghi nhận bị cáo Nguyễn Ngọc A đã bồi thường xong cho bị hại số tiền 2.227.500 đồng. Bị cáo Lê Ngọc T phải bồi thường trả bị hại 2.227.500 đồng còn lại.

[7] *Về xử lý vật chứng:*01 kìm cộng lực dài 90cm, đường kính chuôi dài 3cm, phần tay cầm bọc nhựa màu vàng dài 11cm, phần thân kìm màu đen dài 62cm, phần lưỡi cắt dài 17cm, bản rộng nhất 11cm thuộc sở hữu của ông Nguyễn Viết Hà do ông Hà không biết các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

[8] *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Ngọc A, Lê Ngọc T** phạm tội: *"Trộm cắp tài sản".*

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b, h, i, s khoản 01 và khoản 02 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Phạt: Nguyễn Ngọc A 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 01 và khoản 02 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Phạt: Lê Ngọc T 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án.

Miễn hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Giao Nguyễn Ngọc A cho Uỷ ban nhân dân xã TL, huyện Mỹ Đức; giao Lê Ngọc T cho Uỷ ban nhân dân xã BX, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015.

2. *Về trách nhiệm dân sự:*Áp dụng Điều 589 Bộ luật Dân sự 2015ghi nhận bị cáo Nguyễn Ngọc A đã bồi thường xong thiệt hại cho bị hại số tiền là 2.227.500 đồng; bị cáo Lê Ngọc T phải bồi thường trả bị hại 2.227.500 đồng còn lại.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 01 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*3. Về xử lý vật chứng:*Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Trả lại ông Nguyễn Viết H 01 kìm cộng lực dài 90cm, đường kính chuôi dài 3cm, phần tay cầm bọc nhựa màu vàng dài 11cm, phần thân kìm màu đen dài 62cm, phần lưỡi cắt dài 17cm, bản rộng nhất 11cm.

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/01/2020 giữa Công an huyện Mỹ Đức với Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc Nguyễn Ngọc A, Lê Ngọc T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Lê Ngọc T còn phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ nguyên tuyên án đối với các bị cáo; bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa; kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình)

***Nơi nhận*:**
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Công an huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Mạnh Thắng

Các Hội thẩm nhân dân Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa